

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2020/HSST

Ngày 25/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kiên Cường.

2. Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đức Chung - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 25/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2020/HSST, ngày 09/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/QĐXXST- HS, ngày 01/12/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài M, sinh ngày 12/01/1996, tại Ba Bể, Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị V; chưa có vợ; con: có 01 con chung sinh năm 2019 với chị Quách Thị D; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 13/8/2020 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

Anh Lý Đình Đ, sinh năm 1988;

Trú tại: Tổ N, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn – Vắng mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1988;

Trú tại: Tiểu khu X, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn – Có mặt.

2. Anh Nguyễn Bảo T, sinh năm 1992;

Trú tại: Thôn K, xã P, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/7/2020, Nguyễn Hoài M, một mình đi xe khách từ Hà Nội về TP Bắc Kạn và xuống xe tại cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, mục đích để tìm xe khách khác về xã H, huyện Ba Bể, nhưng không có xe. Nguyễn Hoài M đi bộ vào trong Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn để tìm chỗ ngủ qua đêm. Sáng hôm sau M không có ý định về nhà nữa mà lang thang tại khu vực gần Bệnh viện để tìm việc làm thuê nhưng không có, tối M lại tiếp tục ngủ ở hành lang của Bệnh viện. Ngày 05/7/2020 M tiếp tục lang thang tại khu vực Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn và ngủ trưa tại tầng hầm nhà B, đến khoảng đầu giờ chiều cùng ngày khi tỉnh dậy M phát hiện 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu sơn đen, trắng BKS 97B1- 024.xx của anh Lý Đình Đ (là nhân viên của Bệnh viện) đang dựng tại khu vực đằng sau dãy nhà B của Bệnh viện, quan sát xung quanh không có người trông giữ, M nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. M tiến đến chiếc xe mô tô thì thấy có 01 (một) chùm chìa khóa treo tại móc xe, M đã lấy chìa khóa cắm vào ổ khóa điện xe mô tô bật lên nổ máy và điều khiển xe ra khỏi Bệnh Viện ra đường QL3 đi theo hướng Bắc Kạn – Cao Bằng. Khi đến khu vực xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, M điều khiển xe rẽ vào đường đi xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông, đi được khoảng 300 mét M dừng xe và cạy cốp xe móc ra được 01 chiếc ví bên trong có giấy tờ xe và một số giấy tờ khác đều mang tên anh Lý Đình Đ, M ném chiếc ví cùng các giấy tờ đó tại ven đường rồi quay đầu xe điều khiển xe đến thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, M bán chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được cho anh Hoàng Văn L, trú tại tiểu khu X, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn được 2.000.000^d (Hai triệu đồng). Số tiền bán được xe Nguyễn Hoài M đã tiêu xài vào mục đích cá nhân hết.

Ngày 08/7/2020 anh Hoàng Văn L đã bán lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Bảo T, trú tại thôn K, xã P, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn với giá 3.500.000^d (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với chiếc ví cùng toàn bộ giấy tờ xe và các giấy tờ khác của anh Lý Đình Đ, sau khi trộm cắp được, M đã vứt bỏ ở ven đường, ngày 07/7/2020, chị Nông Thị C ở thôn Q, xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông đã nhặt được và bàn giao lại cho Cơ quan điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 13/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bắc Kạn kết luận giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng, đen biển kiểm soát 97B1-024.xx do Nguyễn Hoài M trộm cắp được là 3.500.000^d (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSTPBK ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài M về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173/BLHS.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài M phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tại phiên tòa phải bồi thường cho anh Hoàng Văn L số tiền là 2.000.000^d (*Hai triệu đồng*). Được khấu trừ vào số tiền 3.700.000^d (*Ba triệu bảy trăm nghìn đồng*) của bị cáo đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106/BLTTHS, tạm giữ của bị cáo số tiền 1.700.000^d (*Một triệu, bảy trăm nghìn đồng*) để đảm bảo thi hành án, còn thừa trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Quá trình tranh luận, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng là xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:

Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào ngày 05/7/2020, tại khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, thuộc địa phận tổ Khuổi Thuồm, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, Nguyễn Hoài M đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng, đen, BKS 97B1-024.xx của anh Lý Đình Đ trị giá 3.500.000^d (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), rồi đem bán cho anh Hoàng Văn L (trú tại tiểu khu X, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn) được 2.000.000^d (Hai triệu đồng) để lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hoài M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Hoài M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Nguyễn Hoài M không phải chịu một tình tiết tăng nặng nào; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “*Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*”, “*Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng và nguồn thu nhập ổn định nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại là anh Lý Đình Đ đã nhận được các tài sản, do vậy anh Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; anh Nguyễn Bảo T đã được anh Hoàng Văn L hoàn trả số tiền 3.500.000^d (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) và không có yêu cầu đề nghị gì đối với anh L, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Còn anh Hoàng Văn L yêu cầu bị cáo M phải bồi thường số tiền 2.000.000^d (*Hai triệu đồng*), xét thấy yêu cầu của anh L là có cơ sở, do vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho anh L số tiền trên.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài M và anh Hoàng Văn L tự thỏa thuận với nhau về khoản tiền bồi thường. Do vậy ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo phải bồi thường cho anh Hoàng Văn L số tiền là 2.000.000^d (*Hai triệu đồng*). Được khấu trừ vào số tiền 3.700.000^d (*Ba triệu, bảy trăm nghìn đồng*) của bị cáo đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

[5] *Về vật chứng:* Tiếp tục tạm giữ của bị cáo số tiền 1.700.000^d (*Một triệu, bảy trăm nghìn đồng*) để đảm bảo thi hành án, còn thừa trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1, *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Hoài M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38/ BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài M 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 13/8/2020.

2, *Về Trách nhiệm dân sự:* - Áp dụng Điều 48/BLHS và các Điều 584, 585, 586, 589/BLDS. Buộc bị cáo Nguyễn Hoài M phải bồi thường cho anh Hoàng Văn L, sinh năm 1988, trú tại: Tiểu khu X, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tổng số tiền là 2.000.000^d (*Hai triệu đồng*). Được trừ vào số tiền 3.700.000^d (*Ba triệu,*

bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ khoản tiền bồi thường.

3, *Về vật chứng*: - Áp dụng Điều 106/BLTTHS. Tiếp tục tạm giữ của bị cáo số tiền 1.700.000^d (*Một triệu, bảy trăm nghìn đồng*) để đảm bảo thi hành án, còn thừa trả lại cho bị cáo.

(Tình trạng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 04/12/2020).

4, *Về án phí*: - Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài M phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Hồ sơ;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Hồ sơ;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Vi Hồng Lễ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10h 00' ngày 26 tháng 10 năm 2018.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Quỳnh và ông Lương Văn Thiết.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/TLST-HS ngày 17/8/2018. Đối với bị cáo Lăng Thị Huệ - sinh năm 1990, tại Bắc Kạn.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1, Về tội danh: Bị cáo Lăng Thị Huệ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2, Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS năm 1999.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3, Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lăng thị Huệ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4, Các vấn đề khác:

** Về án phí:*

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lăng Thị Huệ phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Kim Quỳnh – Lường Văn Thiết

Vi Hồng Lễ

